

Số: **42** /2021/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày **01** tháng **10** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của
Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh bằng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải
bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 02/2021/TT-
BGTVT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa
đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5
năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý
hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động
của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 10 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định này thi hành. / *Phal*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng nghiên cứu;
- Công thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Nguyên.

17/12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng

QUY ĐỊNH

**Về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **42**/2021/QĐ-UBND
ngày **01** tháng **10** năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe khách trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng xe ô tô đã được cơ quan quản lý tuyến chấp thuận khai thác tuyến cố định có bến xe đi hoặc bến xe đến trên địa bàn tỉnh Tiền Giang sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách.

2. Các cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định bao gồm: Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải bằng xe ô tô được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và được phép hoạt động loại hình kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định.

2. Tuyến cố định, kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, vận tải trung chuyển hành khách, bến xe ô tô khách (bến xe khách), giờ xuất bến của từng chuyến xe, hành trình chạy xe, lịch trình chạy xe, biểu đồ chạy xe thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Điểm dừng đón, trả khách thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

Chương II

**QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI
TRUNG CHUYỂN HÀNH KHÁCH**

Điều 4. Đối với xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách

1. Sử dụng xe trung chuyển hành khách thực hiện theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

2. Thiết bị giám sát hành trình lắp trên xe trung chuyển hành khách phải đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 12 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP.

3. Trên xe phải trang bị dụng cụ thoát hiểm, bình chữa cháy còn sử dụng được và còn hạn theo quy định.

4. Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách được Sở Giao thông vận tải Tiền Giang cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” chỉ hoạt động trong phạm vi địa bàn tỉnh Tiền Giang.

5. Không được sử dụng phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” do Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” để hoạt động trong phạm vi địa bàn tỉnh Tiền Giang.

6. Không được sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách có phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” để hoạt động kinh doanh vận tải.

7. Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trong quá trình hoạt động phải chấp hành Luật Giao thông đường bộ và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách

1. Thông báo đến các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe khách thời gian hoạt động và danh sách các xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách tại các bến xe khách.

2. Tổ chức lắp đặt, quản lý, khai thác thông tin từ thiết bị giám sát hành trình theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT và pháp luật khác có liên quan của cơ quan có thẩm quyền.

3. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra định kỳ các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình điều khiển xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách.

4. Chỉ được phép sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách để đón, trả khách đi các tuyến vận tải hành khách cố định của đơn vị mình đến bến xe khách hoặc điểm dừng đón, trả khách của tuyến cố định đã được Sở Giao thông vận tải công bố trên địa bàn tỉnh.

5. Các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định bố trí xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách phải phù hợp thời gian đi và đến theo biểu đồ chạy xe đã được cơ quan quản lý tuyến chấp thuận.

6. Trường hợp xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách ngừng hoạt động, đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô tuyến cố định có trách nhiệm

thông báo bằng văn bản gửi về Sở Giao thông vận tải và các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe khách; đồng thời nộp lại phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” còn giá trị sử dụng về Sở Giao thông vận tải.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 6. Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này đến các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe khách, các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách. Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý các vướng mắc, những nội dung cần điều chỉnh trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về hoạt động xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì và phối hợp với Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác giám sát, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định đối với xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trong phạm vi địa bàn tỉnh Tiền Giang, nhằm bảo đảm hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách đúng mục đích, hiệu quả, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông.

4. Quản lý và cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định.

5. Xử lý vi phạm thu hồi phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” do Sở Giao thông vận tải cấp phù hiệu hoặc phối hợp Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xử lý theo quy định.

6. Công bố danh sách phương tiện được Sở Giao thông vận tải Tiền Giang cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” còn giá trị sử dụng; danh sách phương tiện bị thu hồi, bị tước phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” trên Trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

7. Thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về tổ chức quản lý vận tải, hoạt động kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Công an tỉnh

1. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý theo quy định đối với các xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Tiền Giang nhằm bảo đảm hoạt động đúng mục đích, hiệu quả, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông.

2. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các bến xe khách và khu vực các điểm dừng đón, trả khách của tuyến cố định trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

3. Phối hợp, thông tin đến Sở Giao thông vận tải các trường hợp bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, tước quyền sử dụng phù hiệu để xử lý vi phạm kịp thời.

Điều 8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thị xã

1. Phối hợp Sở Giao thông vận tải hoặc chủ động tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý theo quy định đối với các xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn quản lý nhằm bảo đảm hoạt động đúng mục đích, hiệu quả, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông.

2. Tổ chức giám sát, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ trên địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

3. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường xung quanh tại các bến xe khách và khu vực các điểm dừng đón, trả khách của tuyến cố định trên địa bàn quản lý.

4. Thông tin kịp thời đến Sở Giao thông vận tải và phối hợp xử lý thu hồi Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo quy định đối với các trường hợp không kinh doanh vận tải trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô hoặc ngừng kinh doanh vận tải trong thời gian 06 tháng liên tục hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật hoặc theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải.

5. Thông tin Sở Giao thông vận tải các trường hợp bị cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn quản lý áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, tước quyền sử dụng phù hiệu để phối hợp xử lý vi phạm kịp thời.

Điều 9. Các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe khách

1. Tuyên truyền đến các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách chấp hành theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT, Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT và pháp luật khác có liên quan của cơ quan có thẩm quyền.

2. Phối hợp các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách niêm yết biển số xe, thời gian hoạt động cụ thể của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách tại các bến xe khách để thông tin đến hành khách đi lại. Khuyến khích việc niêm yết thông tin trên hệ thống điện tử tại các bến xe khách.

3. Tổ chức giám sát việc chấp hành quy định đối với hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách hoạt động tại các bến xe khách theo quy định tại Quyết định này.

4. Tổng hợp báo cáo định kỳ hàng tháng kết quả hoạt động vận tải trung chuyển hành khách về Sở Giao thông vận tải và các trường hợp vi phạm của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách để xử lý hoặc phối hợp xử lý theo quy định.

5. Phối hợp các lực lượng chức năng tại địa phương để kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

Điều 10. Các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách

1. Thực hiện quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh của Luật giao thông đường bộ, Nghị định số 10/2020/NĐ-CP, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT, Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT và các quy định tại Quy định này.

2. Tuyên truyền, phổ biến đến các lái xe, chủ phương tiện, thành viên thuộc đơn vị thực hiện nghiêm các quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Xử lý các hành vi vi phạm của lái xe, chủ phương tiện, thành viên vi phạm theo Nội quy, Quy chế tổ chức hoạt động của đơn vị.

4. Phối hợp giải quyết các phản ánh, góp ý của hành khách đi lại khi sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách.

5. Báo cáo định kỳ hàng tháng kết quả hoạt động vận tải trung chuyển hành khách về Sở Giao thông vận tải; các đơn vị quản lý, kinh doanh bến xe khách.

6. Chấp hành quy định tại khoản 6 Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP.

7. Ứng dụng khoa học công nghệ, áp dụng phần mềm trong công tác quản lý phương tiện, quản lý lái xe, lưu trữ hồ sơ, niêm yết thông tin trên phương tiện, tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của hành khách theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, các bến xe khách thực hiện chế độ báo cáo về Sở Giao thông vận tải theo thời gian quy định tại khoản 1 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

2. Sở Giao thông vận tải thực hiện chế độ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng cục Đường bộ Việt Nam theo thời gian quy định tại khoản 2 Điều 64 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.